

Bản án số **35/2020/HS-ST**

Ngày **14-5-2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trịnh Thị Kha**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà **Nguyễn Thị Hương Giang**

Ông **Phạm Tuấn Anh**

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Thùy Trang**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:*** Ông **Vũ Xuân Trường**- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/HSST, ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lương Văn Tr** (tên gọi khác: **Bé lớn**)– sinh năm 1986 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Lương Văn Hải- sinh năm 1954 và bà Đỗ Thị Nga- sinh năm 1959. Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đoàn Thị Bích Tuyên- sinh năm 1993 và có 01 người con, sinh năm 2011. Tiền sự: Không. Tiền án: 01. Ngày 25/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 3 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017. Về nhân thân: Ngày 20/8/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 01/11/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 2 năm 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã vào ngày 19/3/2020, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay “có mặt”.

***-Người bị hại:***

+ Anh **Nguyễn Phi H**, sinh năm 1988 HKTT: Khu 11, TT. Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ liên lạc: Tổ 1, khu phố Hiệp Lợi, TT. Định Quán, huyện Định Quán, “có mặt”.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn Tr là người nghiện ma túy, đã có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vào khoảng 17 giờ 10 ngày 07/10/2019, Tr đi bộ đến tiệm sửa xe “Ph H” thuộc tổ 1, Khu phố Hiệp Lợi, Thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai do anh Nguyễn Phi H làm chủ. Tr ngồi ghế nhựa phía trước tiệm sửa xe chơi, nghĩ về việc trước đó Trường có mang 01 xe Honda Dream đến tiệm sửa xe của anh H để sửa nhưng anh H nói xe không sửa được, bực tức chuyện đó, nên Tr nhặt 01 cần típ kim loại chữ L dài 25 cm đầu tự động và 01 cờ lê kim loại dài 25 cm (là dụng cụ sửa xe của anh H) đi vào bên trong nhà nơi dựng xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 59V1- 047.03 của anh H, Tr đã đập phá làm hư hỏng nhiều bộ phận trên xe mô tô của anh H. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Tr bỏ trốn khỏi địa phương.

Tài sản thiệt hại: 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 59V1 – 047.03 bị hư hỏng gồm: 01 dè chắn bùn trước, 02 ốp dè chắn bùn trước (trái, phải), 01 cụm đèn (trước + ốp lưng sau), 01 cụm đồng hồ công tơ mét, 02 xi nhan trước (trái, phải), 01 cụm đèn lái sau, 02 ốp sườn xe (trái, phải), 02 bóng đèn lái (trước, sau), 04 bóng xi nhan (trước, sau + trái, phải) và 01 cần tiếp chữ L mở, khóa ốc đầu tự động bằng kim loại dài 25 cm. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá huyện Định Quán ngày 03/12/2019, kết luận tổng trị giá tài sản thiệt hại là: 2.641.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 VKS huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Lương Văn Tr với tội danh “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán trình bày lời luận tội, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân điều kiện phạm tội đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 178, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Lương Văn Trường phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lương Văn Tr 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Người bị hại tranh luận: Đề nghị HĐXX xét xử bị cáo mức hình phạt đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.641.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ đề kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong vụ án, biên bản ghi lời khai của người bị hại, biên bản hỏi cung và lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa thể hiện:

Vào ngày 07/10/2019, tại tiệm sửa xe của anh Nguyễn Phi H, địa chỉ : tổ 1, Khu phố Hiệp Lợi, Thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Lương Văn Tr đã có hành vi dùng 01 cần tít kim loại chữ L dài 25 cm đầu tự động và 01 cờ lê bằng kim loại dài 25 cm (là dụng cụ sửa xe của anh H) đập phá làm hư hỏng nhiều bộ phận trên xe mô tô hiệu Suzuki Satria biển số 59V1-047.03 của anh H với tổng tài sản thiệt hại là 2.641.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa ra xét xử và tuyên cho bị cáo một hình phạt nghiêm là cần thiết vừa để trừng phạt bị cáo, vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu và 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn và chưa bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Nhưng cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt khi lượng hình.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Phi H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.641.000 đồng. Bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền nêu trên. Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Phi Hùng số tiền 2.641.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án: 01 cần tít kim loại chữ L dài 25 cm đầu tự động. 01 cờ lê bằng kim loại dài 25 cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản trên là của anh Nguyễn Phi H nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh H là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện Định Quán tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo **Lương Văn Tr (tên gọi khác: Bé Lớn)** phạm tội “**Hủy hoại tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn Tr (tên gọi khác: Bé Lớn) **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2020.

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 46 BLHS 2015, Điều 357, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Phi H tiền 2.641.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trịnh Thị Kha**